

**PHƯƠNG ÁN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG
CÔNG TY LÂM NGHIỆP BẾN HẢI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

Tên chủ rừng: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị.

Địa chỉ: Số 11, Đường Nguyễn Du, xã Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Điện thoại: (0233) 3820.349; Fax: (0233) 3623.499

ĐẶT VẤN ĐỀ

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh Quảng Trị làm chủ sở hữu. Căn cứ Quyết định số 2467/QĐ-UBND ngày 19/12/2006 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt Phương án chuyển đổi Lâm trường Bến Hải thành Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích được giao và cho thuê là 8.069,23 ha. Trong đó: Đất rừng tự nhiên 1.647,8 ha; Rừng trồng Thông nhựa: (Trồng năm 1978-1998): 1.134,10 ha; Rừng trồng Keo các loại: (trồng từ năm 2015-2026): 5.198,33 ha; Rừng trồng cao su (trồng năm 2013): 80,70 ha; Đất khác (Đường điện, giao thông, khe róc...): 8,30 ha. Được tổ chức thành 3 khu vực, bố trí 8 trạm bảo vệ rừng tại 03 Chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc: Chi nhánh Xí nghiệp 1 thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Ngu với diện tích quản lý 2.083,17 ha; Chi nhánh Xí nghiệp 2 thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan với diện tích quản lý 2.360,56 ha và Chi nhánh Xí nghiệp 3 thuộc địa giới hành chính xã Bến Quan với diện tích quản lý 3.625,50 ha.

Công ty đã xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy rừng giai đoạn 2021-2025, thành lập Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR và triển khai đồng bộ các giải pháp, cũng như đầu tư kinh phí phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy rừng nên đã hạn chế các vụ cháy rừng, tuy nhiên trong những năm qua trên lâm phần Công ty quản lý, bảo vệ đã xảy ra nhiều vụ cháy rừng làm ảnh hưởng tài nguyên rừng của Công ty. Diện tích các vụ cháy nhỏ do được phát hiện sớm và huy động lực lượng kịp thời chữa cháy nên đã hạn chế được thiệt hại do cháy rừng gây ra. Khu vực cháy rừng nằm xa khu dân cư; Thời gian cháy thường xảy ra ban đêm và ban trưa khi không có công nhân tác nghiệp trên hiện trường và lực lượng bảo vệ rừng ít tuần tra.

Để chủ động, thống nhất và nâng cao hiệu quả trong chỉ đạo công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên lâm phần Công ty quản lý nhằm quản lý tốt diện tích rừng và đất rừng được giao hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do cháy rừng gây ra. Đồng thời quy định rõ trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ

đạo bảo vệ rừng và PCCCR với nguyên tắc “phòng ngừa là chính, chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời cháy rừng”; đảm bảo phương châm 4 tại chỗ “Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ”. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải xây dựng “Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng giai đoạn 2026-2030” trên lâm phần công ty quản lý như sau:

Phần I

CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 16/2023/QH15 và Luật số 31/2024/QH15;
- Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15;
- Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;
- Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;
- Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ về Ban hành chương trình hành động thực hiện kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;
- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Lâm nghiệp; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 58/2024/NĐ-CP, Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, Nghị định số 183/2025/NĐ-CP và Nghị định số 227/2025/NĐ-CP;
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong Lâm nghiệp;
- Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;
- Công văn số 236/UBND-NNMT ngày 25/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc tăng cường công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp;

- Thông tư 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;
- Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;
- Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 về công bố hiện trạng rừng năm 2025 của UBND xã Bến Quan;
- Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 về công bố hiện trạng rừng năm 2025 của UBND xã Vĩnh Thủy;
- Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 về công bố hiện trạng rừng năm 2025 của UBND xã Vĩnh Linh;
- Quyết định số 2467/QĐ-UBND ngày 19/12/2006 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Lâm trường Bến Hải thành Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Bến Hải - Quảng Trị;

Tài liệu sử dụng

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12829-1:2020 - Công trình phòng cháy, chữa cháy rừng - Phần 1: Bảng trắng.
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12829-2:2020 - Công trình phòng cháy, chữa cháy rừng - Phần 2: Bảng xanh.
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13354:2021 - Công trình phòng cháy, chữa cháy rừng - Biển báo.
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 13355:2021 - Công trình phòng cháy, chữa cháy rừng - Chòi quan sát phát hiện cháy rừng.
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, rừng của UBND tỉnh Quảng Trị cấp.
- Quyết định số 06/QĐ-HĐTV ngày 24/02/2025 của HĐTV Công ty về việc kiện toàn Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng công ty.

2. Đặc điểm của khu rừng

2.1. Điều kiện tự nhiên

2.1.1. Vị trí địa lý

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải hoạt động sản xuất trên địa bàn của 04 xã gồm: xã Vĩnh Thủy, xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Nư thuộc tỉnh Quảng Trị, có vị trí địa lý như sau:

- Phía Bắc giáp xã Sen nư, xã Tân Mỹ, tỉnh Quảng Trị.
- Phía Nam giáp xã Cồn Tiên, tỉnh Quảng Trị.
- Phía Đông giáp xã Vĩnh Hoàng, tỉnh Quảng Trị.
- Phía Tây giáp xã Bến Quan, tỉnh Quảng Trị.

2.1.2. Địa hình, địa mạo

Địa hình khu vực do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải quản lý thuộc vùng núi thấp. Điểm thấp nhất nằm ở phía Đông Nam tiểu khu 586A, có độ cao gần 70m so với mặt biển. Điểm cao nhất nằm ở phía Tây tiểu khu 585A, có độ cao 362m. Độ cao so với mặt biển trong khu vực này giảm dần từ Tây Bắc xuống

Đông Nam. Địa hình ít bị chia cắt, độ dốc biến động từ 8° - 25° , gồm các kiểu địa hình chính sau:

- Kiểu địa hình đồi cao, có độ cao tuyệt đối từ 200-300m, độ dốc bình quân 25° , điển hình là các tiểu khu 555A và 556A.

- Kiểu địa hình đồi thấp và trung bình, có độ cao tuyệt đối dưới 200m, có độ dốc bình quân 15° điển hình là các tiểu khu 544, 456B, 547A, 548A, 549, 560A, 562B, 563A, 571, 572A.

2.1.3. Khí hậu thời tiết

Khí hậu khu vực mang đặc điểm chung của khí hậu nhiệt đới gió mùa. Nhiệt độ trung bình năm từ $23-25^{\circ}\text{C}$, nhiệt độ tháng cao nhất (tháng 6 đến tháng 7) khoảng 35°C , có ngày nhiệt độ đạt trên 40°C , tháng thấp nhất (tháng 12 và tháng 01) khoảng 18°C có khi xuống tới $8-9^{\circ}\text{C}$.

Độ ẩm không khí trung bình năm là 85%, phân thành 2 mùa rõ rệt. Mùa khô nóng kéo dài 4 tháng, từ tháng 5 đến tháng 8 với độ ẩm trung bình từ 70- 80% và đạt cực tiểu vào tháng 7, xuống 65-70%; độ ẩm tăng nhanh khi bước vào mùa mưa và duy trì ở mức cao, với độ ẩm trung bình từ 85-90%.

Mùa mưa bắt đầu từ tháng 9 năm trước kéo dài đến tháng 2 năm sau, đạt cực đại vào tháng 10, 11, chiếm 70% lượng mưa của cả năm. Từ tháng 3 đến tháng 7, lượng mưa ít nhất, tổng lượng mưa trong thời kỳ này chỉ chiếm dưới 30% lượng mưa của năm. Tổng lượng mưa bình quân năm là 2.376 mm.

- Khu vực chịu ảnh hưởng của 2 loại gió mùa chính: Gió mùa Đông Bắc xuất hiện từ tháng 9 đến tháng 2 năm sau và gió Tây Nam (gió Lào) thường xuất hiện từ tháng 3 đến tháng 8, có đặc điểm khô nóng và khi đạt tốc độ cao (từ 10-30 m/s) có thể gây hại rất lớn cho cây trồng. Ngoài ra, hàng năm vùng này còn bị ảnh hưởng của 3-4 cơn bão và áp thấp nhiệt đới kèm theo lũ lụt (thường xuất hiện từ tháng 7 đến tháng 10).

2.1.4. Nguồn nước

Khu vực có các nhánh sông Rào Thành, Sa Lung và Cánh Hòm. Chiều dài sông là 59 km, diện tích lưu vực 936 km^2 . Các nhánh của những con sông này đều có đặc điểm chung là lượng nước tập trung chủ yếu về mùa mưa, các nhánh sông và khe suối nhỏ thường không có hoặc có rất ít nước chảy vào mùa khô, đặc biệt là các năm hạn hán. Sông suối trong khu vực ít có giá trị về mặt giao thông thủy nhưng lại có ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và đời sống của người dân trong vùng. Trong vùng có 03 công trình thủy lợi là La Ngà, Bảo Đài và Đập Hà là nơi cung cấp nước tưới cho vùng hạ lưu tại các xã Vĩnh Linh, Vĩnh Thủy, Vĩnh Hoàng, Cửa Tùng.

2.1.5. Đặc điểm dân sinh, kinh tế

Diện tích rừng trồng và rừng tự nhiên của Công ty gần với khu vực dân cư, một số nằm gần địa bàn có người dân tộc Vân kiều sinh sống, người dân trình độ nhận thức còn hạn chế, nguồn thu nhập của họ chủ yếu dựa vào rừng, mặt khác do

đặc điểm địa hình phức tạp, thời tiết biến đổi thất thường làm đường giao thông nội vùng xuống cấp nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác tuần tra bảo vệ rừng.

2.1.6. Hệ thống đường giao thông nội vùng

Hệ thống đường ô tô nội vùng kết hợp đường ranh cản lửa hàng năm được Công ty đầu tư vốn nâng cấp sửa chữa tạo thành mạng lưới giao thông liên hoàn tại các tiểu khu thuộc Lâm phần Công ty quản lý, vừa có tác dụng ngăn chặn lửa rừng không cho cháy lan và làm đường đi lại phục vụ sản xuất. Đường ranh cản lửa được xây dựng trên các ranh giới tiểu khu, khoảnh, lô có tác dụng phân chia rừng thành những diện tích nhỏ để hạn chế mức thấp nhất thiệt hại về diện tích khi cháy rừng xảy ra.

2.2. Điều kiện tài nguyên rừng:

2.2.1. Tổng diện tích quản lý, sử dụng

Hiện nay, diện tích đất và rừng Công ty quản lý là 8.069,23 ha. Gồm 21 tiểu khu 544, 547A, 548A, 549, 552A, 555A, 556A, 560A, 561A, 562B, 563A, 571, 572A, 573A, 574A, 583, 584A, 585A, 586A, 587A, 456B thuộc các xã: Vĩnh Linh, Vĩnh Thủy, Bến Quan tỉnh Quảng Trị và một phần diện tích rừng trồng tại xã Sen Nư.

2.2.2. Đặc điểm tài nguyên lâm học

Rừng tự nhiên: Diện tích rừng tự nhiên của Công ty quản lý là 1.647,80 ha chủ yếu là rừng nghèo phục hồi sau khai thác nhiều năm trước đây và do ảnh hưởng của chiến tranh để lại. Hiện nay trạng thái rừng chủ yếu là rừng nghèo kiệt đang phục hồi. Rừng tự nhiên chủ yếu được quy hoạch cho mục đích phòng hộ do vậy vấn đề khai thác kinh doanh không đề cập đến mà chỉ đưa vào kế hoạch khoanh nuôi bảo vệ.

Rừng trồng Thông nhựa: (Trồng năm 1978-1998): 1.134,10 ha.

Rừng trồng Keo các loại: (trồng từ năm 2015-2026): 5.198,33 ha.

Rừng trồng cao su (trồng năm 2013): 80,70 ha.

Đất khác (Đường điện, giao thông, khe róc...): 8,30 ha.

2.2.2. Đặc điểm tài nguyên lâm học

Rừng tự nhiên: Diện tích rừng tự nhiên của Công ty quản lý là 1.647,80 ha chủ yếu là rừng phục hồi sau khai thác nhiều năm trước đây và do ảnh hưởng của chiến tranh để lại. Hiện nay trạng thái rừng chủ yếu là rừng nghèo kiệt đang phục hồi. Rừng tự nhiên chủ yếu được quy hoạch cho mục đích phòng hộ do vậy vấn đề khai thác kinh doanh không đề cập đến mà chỉ đưa vào kế hoạch khoanh nuôi bảo vệ và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh.

Rừng trồng: Rừng trồng của Công ty chủ yếu là rừng Thông nhựa, Keo thuần loài và hỗn giao, rừng trồng cao su với diện tích 6.413,13 ha. Trong đó:

- Đối với rừng trồng Thông nhựa thuần loài với diện tích 1.134,10 ha hiện nay đã giao khoán cho người lao động bảo vệ, khai thác nhựa ổn định.

- Đối với rừng trồng Keo thuần loài các loại với diện tích 5.198,33 ha gồm nhiều độ tuổi khác nhau là rừng trồng kinh tế hiện nay đang trong thời kỳ chăm sóc nuôi dưỡng.

- Đối với rừng trồng Cao su với diện tích trên 80,70 ha, hiện nay đang khai thác mũ ổn định.

Đất khác (Đường điện, giao thông, khe róc...): 8,30 ha.

3. Thực trạng công tác phòng cháy và chữa cháy rừng

3.1. Công tác cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng.

Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR thường xuyên cập nhật thông tin cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng trên App của cơ quan chức năng và các thông tin cảnh báo trên trang thông tin để truyền tải đến lực lượng trong toàn đơn vị được biết và chủ động các biện pháp phòng ngừa.

3.2. Tổ chức lực lượng, phương tiện, dụng cụ PCCCR

- Lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng:

Thành lập 01 Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR Công ty và 03 tiểu ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR tại các đơn vị trực thuộc. Lực lượng nòng cốt là 26 công nhân bảo vệ rừng, lực lượng công nhân khai thác nhựa thông tại các đơn vị để chủ động tổ chức thực hiện. Bên cạnh đó huy động lực lượng người lao động trong biên chế Công ty và lực lượng có hợp đồng nhận khoán các công trình lâm sinh. Trường hợp các vụ cháy ngoài tầm kiểm soát thì Công ty báo cáo với UBND các xã, Hạt kiểm lâm, cơ quan cảnh sát PCCC và CCCH khu vực Vĩnh Linh để hỗ trợ lực lượng tham gia chữa cháy.

- Phương tiện, thiết bị, công cụ PCCCR hiện có:

+ Xe ô tô con: 02 chiếc; 14 máy thổi gió đeo vai tại 03 Chi nhánh Xí nghiệp; 04 máy bơm nước; 03 ống nhôm và bàn dập lửa, các dụng cụ khác như: dao, rựa...

+ Chòi canh lửa (03 chòi), trạm bảo vệ rừng (08 trạm), giếng nước ở các Trạm bảo vệ rừng của các Chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc và các điểm tiếp nước điểm các hồ..

+ Hệ thống đường lâm nghiệp, đường ranh cản lửa hàng năm được Công ty đầu tư vốn nâng cấp, sửa chữa tạo thành mạng lưới giao thông liên hoàn tại các tiểu khu thuộc Lâm phần Công ty quản lý, vừa có tác dụng ngăn chặn lửa rừng không cho cháy lan và làm đường đi lại phục vụ sản xuất. Đường ranh cản lửa được xây dựng trên các ranh giới tiểu khu, khoảnh, lô có tác dụng phân chia rừng thành những diện tích nhỏ để khống chế đến mức thấp nhất thiệt hại về diện tích khi cháy rừng xảy ra. Hàng năm kiểm tra, khảo sát, nâng cấp sửa chữa kịp thời các tuyến đường ranh cản lửa nhằm phục vụ tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

3.3. Tình hình cháy rừng trong 5 năm qua (giai đoạn từ 2021-2025)

Qua theo dõi, thống kê từ năm 2021-2025 trên lâm phần Công ty quản lý đã xảy ra 35 vụ cháy rừng trồng, ngoài ra xảy ra 66 điểm phát lửa, tuy nhiên đã phát hiện kịp thời không gây thiệt hại; loại rừng cháy chủ yếu là rừng thông khai thác nhựa, rừng trồng keo các loại.

Các vụ cháy rừng, điểm cháy rừng khó tìm ra nguyên nhân, đối tượng gây ra cháy rừng, tuy nhiên theo nắm bắt, thu thập thông tin thì các vụ cháy rừng do một số đối tượng cố tình đốt nhằm mục đích phá hoại tài sản, lấn chiếm đất và một số vụ do người dân có rừng liền kề sau khi khai thác xong xử lý thực bì bằng phương pháp đốt nhưng cầu thả, không kiểm soát được nên lây lan sang rừng của Công ty quản lý; một số vụ do một số cá nhân vào rừng đốt ong nhưng sau khi xong không xử lý triệt để nguồn lửa dẫn đến bùng phát và gây ra cháy.

Tổ chức lực lượng: Thực hiện phương châm 4 tại chỗ, đa số các vụ cháy, điểm cháy đã phát hiện, huy động lực lượng dụng cụ chữa cháy kịp thời nên hạn chế đến mức thấp nhất do cháy rừng gây ra.

3.4. Một số nguyên nhân chủ yếu:

- Rừng trồng của Công ty nằm gần các khu dân cư, đồng bào dân tộc Vân Kiều, đời sống người dân còn nhiều khó khăn, chủ yếu sản xuất nông nghiệp thu nhập thấp thường vào rừng đốt ong lấy mật nhưng không xử lý triệt để nguồn lửa gây ra cháy rừng.

- Các hộ gia đình có rừng trồng tiếp giáp với diện tích rừng Công ty, sau khai thác thường xử lý thực bì bằng phương pháp đốt nhưng cầu thả, thiếu kiểm soát nên lây lan sang rừng của Công ty quản lý.

- Do con người: một số đối tượng thường xuyên cố tình đốt rừng nhằm mục đích phá hoại, lấn chiếm đất rừng.

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu nên thiên tai, thời tiết cực đoan, nhiệt độ cao, thời gian nắng nóng kéo dài tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng.

4. Thực trạng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị PCCC.

Công ty luôn quan tâm đến công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy, xây dựng quy định để hỗ trợ kinh phí, hiện vật cho lực lượng bảo vệ rừng trong thực hiện nhiệm vụ, đầu tư kinh phí để xây dựng chòi canh, trạm bảo vệ rừng, đường ranh cản lửa, máy thổi gió đeo vai...tuy nhiên kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, đường ranh cản lửa, đường lâm nghiệp, trang thiết bị còn thiếu chưa đáp ứng với yêu cầu thực tế; thiếu thiết bị để quan sát phát hiện sớm đám cháy ...nên ảnh hưởng đến công tác phát hiện, chữa cháy rừng.

5. Đánh giá về hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng

Trong những năm qua, Công ty chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp trong công tác phòng cháy chữa cháy rừng; đầu tư kinh phí để xây dựng chòi canh, trạm bảo vệ rừng, đường ranh cản lửa... để phục vụ cho công tác PCCR. Các vụ cháy được phát hiện sớm và huy động lực lượng kịp thời chữa cháy vì vậy hạn chế được các vụ cháy rừng, giảm thiểu tối đa thiệt hại do cháy rừng gây. Ý thức trách nhiệm của người lao động được nâng lên rõ rệt; kinh nghiệm chỉ đạo điều hành của Ban lãnh đạo, Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR Công ty và các đơn vị nâng cao.

6. Yêu cầu đặt ra đối với hoạt động phòng cháy chữa cháy rừng trong thời gian tới.

6.1. Nhiệm vụ đối với phòng cháy, chữa cháy.

Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy như đường lâm nghiệp, đường ranh cản lửa, điểm lấy nước....

Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của các cấp, các ngành và xây dựng, triển khai đồng bộ các giải pháp trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

6.2. Những thách thức trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong thời gian tới.

- Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu: thời tiết nắng nóng, khô hạn kéo dài làm tăng nguy cơ cháy rừng.

- Nhận thức của người dân về xử lý thực bì sau khai thác bằng phương pháp đốt chưa được thay đổi nên nguy cơ xảy ra cháy rừng và lây lan.

- Tình trạng xâm lấn đất rừng còn xảy ra, dẫn đến mâu thuẫn giữa lực lượng bảo vệ rừng và người dân dẫn đến có một số đối tượng thường xuyên cố tình đốt rừng nhằm mục đích phá hoại, lấn chiếm đất rừng nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời nên chưa có tính răn đe.

- Kinh phí đầu tư phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rừng còn hạn chế.

6.3. Bài học kinh nghiệm

Phòng ngừa là yếu tố quyết định, trong đó cần quản lý chặt chẽ nguồn lửa, thường xuyên thu dọn vật liệu cháy để giảm nguy cơ phát sinh cháy.

Thực hiện nghiêm phương châm 4 tại chỗ (chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ và hậu cần tại chỗ) để phát hiện, xử lý kịp thời trong thời gian sớm nhất, giảm thiểu thiệt hại có thể gây ra.

Đầu tư kinh phí để phục vụ kịp thời công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

Ứng dụng khoa học công nghệ trong việc cảnh báo, phát hiện và xử lý các tình huống cháy rừng.

Phần II PHÒNG CHÁY RỪNG

1. Tổ chức lực lượng phòng cháy và chữa cháy rừng:

TT	Tên đơn vị	Số người tham gia	Chỉ huy chữa cháy	Số người huy động	
				Trong giờ HC	Ngoài giờ HC
1	Bộ phận Văn phòng	15	Ông Trần Hậu Ngự	15	15
2	Chi nhánh Xí nghiệp 1	35	Ông Lê Song Hào	35	35
3	Chi nhánh Xí nghiệp 2	35	Ông Trần Quốc Hưng	35	35
4	Chi nhánh Xí nghiệp 3	10	Ông Hồ Văn Thành	10	10

5	Vườn ươm SX cây giống	10	Nguyễn Văn Đức	10	10
---	-----------------------	----	----------------	----	----

Công ty thành lập Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng với đầy đủ thành phần để chỉ đạo, thực hiện nội dung PCCCR trên địa bàn rừng Công ty quản lý và hỗ trợ vùng lân cận nếu cháy rừng xảy ra.

- Thành lập Ban chỉ đạo BVR và PCCCR Công ty:

Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng của Công ty được thành lập theo Quyết định số 06/QĐ-HĐTV ngày 24/02/2025 gồm các ông bà có tên sau đây:

- | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Xuân Minh | - Tổng giám đốc | - Trưởng ban |
| 2. Ông Trần Hậu Ngự | - Phó tổng giám đốc | - Phó ban TT |
| 3. Ông Đào Minh Chung | - TP. KHKT KD-BVR | - Phó ban |
| 4. Bà Lê Minh Phương | - Kế toán trưởng | - Thành viên |
| 5. Bà Trần Thị Thu Hồng | - TP. TCLĐ-HC | - Thành viên |
| 6. Ông Lê Song Hào | - Giám đốc CN XN1 | - Thành viên |
| 7. Ông Trần Quốc Hưng | - Giám đốc CN XN2 | - Thành viên |
| 8. Ông Hồ Văn Thành | - P. giám đốc PT CNXN3 | - Thành viên |
| 9. Ông Nguyễn Văn Đức | - Quản lý Vườn ươm | - Thành viên |

- Về phân công nhiệm vụ các đồng chí trong Ban chỉ đạo:

1. Ông Nguyễn Xuân Minh, Tổng Giám đốc - Trưởng ban (Số điện thoại liên hệ: 0914.282.345)

- Chỉ đạo điều hành chung các công việc quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR của Công ty.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo xử lý các vụ việc xâm hại tài nguyên rừng vượt quá thẩm quyền của các Chi nhánh Xí nghiệp. Huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy rừng trong các khu vực rừng trồng, rừng tự nhiên do Công ty quản lý.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị tổ chức thực hiện tốt phương án bảo vệ rừng và phương án phòng cháy, chữa cháy rừng đã được phê duyệt.

- Huy động đầy đủ lực lượng, dụng cụ và phương tiện của Công ty và cán bộ, nhân viên tại các đơn vị trực thuộc Công ty để tham gia quản lý, bảo vệ rừng và chữa cháy rừng (*trong tình huống khẩn cấp*).

- Chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng và các đơn vị liên quan thực hiện công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Trực tiếp phụ trách địa bàn tại Chi nhánh Xí nghiệp 1 quản lý, bảo vệ (Vùng phía Bắc),

- Trong trường hợp vắng mặt, giao quyền chỉ đạo điều hành các công việc bảo vệ rừng và PCCC của Công ty cho đồng chí Trần Hậu Ngự, Phó Tổng Giám đốc - Phó Ban TT Chỉ đạo.

2. Ông Trần Hậu Ngự, Phó Tổng giám đốc - Phó ban TT (Số điện thoại liên hệ: 0974.626.936).

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các Chi nhánh Xí nghiệp, lực lượng bảo vệ rừng và các đơn vị sản xuất trên lâm phần quản lý của đơn vị, tăng

cường công tác tuần tra kiểm soát, phát hiện dập tắt kịp thời các vụ cháy.

- Trực tiếp phụ trách địa bàn tại Chi nhánh Xí nghiệp 2 quản lý, bảo vệ (vùng phía Nam).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do đồng chí Trưởng Ban giao.

3. Ông Đào Minh Chung, Trưởng phòng KHKT KD-BVR - Phó ban (Số điện thoại liên hệ: 0905.787.456 và 0914.580.456)

- Tham mưu Ban chỉ đạo xây dựng Phương án quản lý bảo vệ rừng và Phương án PCCCR theo đúng quy định,

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo về đề xuất các biện pháp xử lý trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng lên Hội đồng thành viên, Ban giám đốc Công ty theo quy định.

- Tham mưu đề xuất lên Ban lãnh đạo Công ty và Trưởng Ban về sửa chữa nâng cấp, làm mới các công trình phục vụ công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình các vụ việc xâm hại tài nguyên rừng, các vụ cháy rừng báo cáo Ban lãnh đạo Công ty và Trưởng Ban theo quy định.

- Trực tiếp phụ trách địa bàn tại Chi nhánh Xí nghiệp 3 quản lý, bảo vệ (Vùng phía Tây).

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do đồng chí Trưởng Ban giao.

4. Bà Lê Minh Phương, Trưởng phòng TC-KT - Thành viên (Số điện thoại liên hệ: 0905.488.599)

- Có trách nhiệm tham mưu đề xuất Ban lãnh đạo Công ty về kinh phí phục vụ công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do đồng chí Trưởng Ban giao.

6. Bà Trần Thị Thu Hồng, Trưởng phòng TCLĐ-HC - Thành viên (Số điện thoại liên hệ: 0915.700.137).

- Có trách nhiệm huy động đầy đủ lực lượng của Công ty từ cán bộ đến nhân viên Văn phòng kèm theo dụng cụ và phương tiện tham gia công tác quản lý bảo vệ rừng, tham gia chữa cháy rừng khi có lệnh điều động của Trưởng Ban.

- Theo dõi, tham mưu cho Trưởng Ban trong việc khen thưởng, kỷ luật trong thực hiện công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Là thư ký các cuộc họp, làm việc của Ban chỉ đạo.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do đồng chí Trưởng Ban giao.

7. Ông Lê Song Hào, Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 1 - Thành viên (Số điện thoại liên hệ: 0849.013.456)

- Chỉ huy khu vực phía Bắc (Chi nhánh Xí nghiệp 1) có nhiệm vụ quản lý toàn bộ rừng và đất tại các tiểu khu 544, 547A, 548A, 549A; 552A, 456B thuộc xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Ngư.

- Điều hành, chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng của Chi nhánh Xí nghiệp 1 tuần tra, canh gác trực chòi, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ dập lửa, dao rựa, nước uống. Khi có cháy rừng xảy ra, trực tiếp tổ chức lực lượng tại chỗ bao gồm cán bộ, công

nhân viên, người lao động của Chi nhánh Xí nghiệp 1, lực lượng lao động hợp đồng và phối hợp Ban Chỉ đạo BVR& PCCCR và nhân dân địa phương các xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Ngư, xã Vĩnh Hoàng, xã Tân Mỹ để huy động lực lượng cùng tham gia chữa cháy rừng.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp phối hợp với kiểm lâm địa bàn, công an, chính quyền các xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Ngư, xã Tân Mỹ trong xử lý các vụ việc liên quan trên lâm phần Chi nhánh Xí nghiệp 1 quản lý, bảo vệ theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do đồng chí Trưởng Ban giao.

8. Ông Trần Quốc Hưng, Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 2 - Thành viên (Số điện thoại liên hệ: 0905.864.555)

- Chỉ huy khu vực phía Nam (Chi nhánh Xí nghiệp 2) có nhiệm vụ quản lý toàn bộ rừng tại các tiểu khu 561A, 562B, 563A, 571, 572A, 586A, 587A, 574A.

- Điều hành, chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng của Chi nhánh Xí nghiệp 2 tuần tra, canh gác trực chòi, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ dập lửa, dao rựa, nước uống. Khi có cháy rừng xảy ra, trực tiếp tổ chức lực lượng tại chỗ bao gồm cán bộ, công nhân viên, người lao động của Chi nhánh Xí nghiệp 2, lực lượng lao động hợp đồng và phối hợp với Ban Chỉ đạo BVR& PCCCR và nhân dân địa phương các xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan, xã Cồn Tiên để huy động lực lượng cùng tham gia chữa cháy rừng.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp phối hợp với kiểm lâm địa bàn, công an, chính quyền các xã Vĩnh Thủy, Bến Quan và xã Cồn Tiên xử lý các vụ việc liên quan trên lâm phần Chi nhánh Xí nghiệp 2 quản lý, bảo vệ theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do đồng chí Trưởng Ban giao.

8. Ông Hồ Văn Thành, Phó Giám đốc PT Chi nhánh Xí nghiệp 3 - Thành viên (Số điện thoại liên hệ: 0943.144.999)

- Chỉ huy khu vực phía Tây (Chi nhánh Xí nghiệp 3) có nhiệm vụ quản lý toàn bộ rừng tại các tiểu khu 555A, 556A, 560A, 561A, 573A, 574A, 583, 584A, 585A.

- Điều hành, chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng của Chi nhánh Xí nghiệp 3 tuần tra, canh gác trực chòi, trực bảo vệ, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ dập lửa, dao rựa, nước uống. Khi có cháy rừng xảy ra, trực tiếp tổ chức lực lượng tại chỗ bao gồm cán bộ, công nhân viên, người lao động của Chi nhánh Xí nghiệp 3, lực lượng công nhân viên của Ban quản lý rừng PH lưu vực sông Bến Hải, lực lượng lao động hợp đồng và phối hợp Ban chỉ đạo BVR& PCCCR và nhân dân địa phương Bến Quan để huy động lực lượng cùng tham gia chữa cháy rừng.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp phối hợp với kiểm lâm địa bàn, công an, chính quyền các xã Bến Quan xử lý các vụ việc liên quan trên lâm phần Chi nhánh Xí nghiệp 3 quản lý, bảo vệ theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do đồng chí Trưởng Ban giao.

9. Ông Nguyễn Văn Đức, Quản lý vườn ươm sản xuất cây giống - Thành

viên (Số điện thoại liên hệ: 0377.782.902)

- Có trách nhiệm huy động đầy đủ lực lượng, dụng cụ và phương tiện của cán bộ, nhân viên và người lao động tại Vườn ươm sản xuất cây giống tham gia bảo vệ rừng và chữa cháy rừng khi có lệnh điều động trực tiếp của Trưởng Ban.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do đồng chí Trưởng Ban giao.

Thành lập các Tiểu ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR tại 03 Chi nhánh Xí nghiệp:

- Chi nhánh Xí nghiệp 1 thành lập Tiểu ban gồm: 10 đồng chí

- Chi nhánh Xí nghiệp 2 thành lập Tiểu ban gồm: 10 đồng chí

- Chi nhánh Xí nghiệp 3 thành lập Tiểu ban gồm: 6 đồng chí

Ngoài ra tại các Chi nhánh Xí nghiệp đã thành lập thêm các đội dân quân tự vệ, tổ sản xuất để tham gia chữa cháy rừng.

2. Các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng

- *Xác định vùng trọng điểm cháy:*

Lâm phần Công ty có hơn 1.000 ha rừng trồng Thông nhựa thuần loài và gần 5.400 ha rừng trồng Keo các loại. Thảm thực bì dưới tán rừng chủ yếu là lau lách cỏ tranh đến mùa nắng nóng khô hạn nguy cơ xảy ra cháy rừng rất cao.

Qua theo dõi tình hình cháy rừng trong những năm qua trên lâm phần hầu hết là các khu vực rừng thông nhựa là chủ yếu, rồi đến rải rác các rừng keo, trên cơ sở đó phân ra 3 vùng như sau:

+ *Vùng 1 (Tại Chi nhánh Xí nghiệp 1): Vùng rừng trồng tại tiểu: 544, 547A, 548A, 549, 552A, 456B thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Ngur.*

Đây là vùng tập trung chủ yếu là diện tích rừng trồng thông nhựa và rừng keo có thảm thực bì khá lớn, lượng lá thông, bai thông nhiều, có rất nhiều hệ thống đường giao thông và trong khu vực liền kề có nhiều lăng mộ của người dân xen kẽ trong rừng; khu vực này là khu vực giáp ranh với nhiều xã; là khu vực thường xảy ra các vụ việc xâm hại tài nguyên rừng, mâu thuẫn giữa người dân với nhau nên có nguy cơ cháy rừng rất cao. Diện tích tại khu vực này là trên 2.200 ha.

+ *Vùng 2 (Tại Chi nhánh Xí nghiệp 2): Vùng rừng trồng tại tiểu khu: 561A, 562B, 563A, 571, 572A, 574A, 586A, 587A thuộc địa giới xã Thủy, xã Bến Quan*

Đây là vùng tập trung chủ yếu là diện tích rừng trồng thông nhựa và rừng keo có thảm thực bì khá lớn, lượng lá thông, bai thông nhiều, có rất nhiều hệ thống đường giao thông và giáp với nhiều khu vực dân cư sinh sống nên người dân thường vào rừng đốt ong, ...nên có nguy cơ cháy rừng rất cao. Diện tích tại khu vực này là trên 1.900 ha.

+ *Vùng 3 (Tại Chi nhánh Xí nghiệp 3): Vùng rừng trồng tại tiểu khu 555A, 556A, 560A, 561A, 573A, 574A, 583, 584A thuộc địa giới xã Bến Quan*

Đây là vùng tập trung chủ yếu là diện tích keo có thảm thực bì khá lớn, người dân thường vào rừng đốt ong ... nên có nguy cơ cháy rừng rất cao. Diện tích tại khu vực này là trên 2.100 ha.

- *Tuyên truyền giáo dục phổ biến kiến thức PCCCR:*

Công tác tuyên truyền vận động là một trong những biện pháp hết sức quan trọng nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm cho mọi người dân trong cộng đồng cùng tích cực tham gia vào công tác PCCCR.

Để làm tốt công tác tuyên truyền, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của Chi nhánh Xí nghiệp thường xuyên phối kết hợp với các cơ quan ban ngành liên quan, chính quyền địa phương các xã, các tổ chức đoàn thể, dùng nhiều phương pháp, biện pháp thông tin tuyên truyền phổ biến Luật lâm nghiệp, Luật PCCC đến tận mỗi một người dân để nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ rừng. Ký cam kết công tác bảo vệ rừng, PCCCR với chính quyền địa phương, các thôn bản liên kê.

- Chủ động giảm nguồn vật liệu cháy trước mùa nam nắng

Để phát sinh cháy rừng gồm có 03 yếu tố, trong đó có nguyên liệu cháy, vì vậy giảm vật liệu cháy trên rừng là một biện pháp phòng cháy hiệu quả và trường hợp xảy ra cháy sẽ hạn chế được thiệt hại. Biện pháp này được Công ty áp dụng bằng cách thực hiện các công trình lâm sinh vào mùa mưa, phát dọn thực bì dưới tán rừng Thông, dọn quanh gốc thông khai thác nhựa; với rừng trồng keo, tiến hành chăm sóc phát quang thực bì cành nhánh vào mùa Đông, mùa Xuân để cành lá hoại mục, giảm vật liệu cháy vào mùa nắng nóng.

- Tuần tra, canh gác phát hiện lửa rừng:

Trong những tháng khô nóng Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR các Chi nhánh Xí nghiệp chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng tăng cường kiểm tra kiểm soát người ra vào rừng, phân công người trực chòi 24/24h. Khi phát hiện có cháy rừng báo cáo ngay cho Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp để huy động lực lượng tại chỗ không chể đệp tắt đám cháy kịp thời, nếu không thể khống chế được thì đơn vị phải báo cáo với Ban chỉ đạo của Công ty, Hạt kiểm lâm Vĩnh Linh, Hạt Kiểm lâm Lệ Thủy, UBND xã nơi xảy ra cháy rừng đề nghị hỗ trợ nhân lực ứng cứu kịp thời, không để lửa cháy lây lan trên diện rộng.

Trên cơ sở phương án PCCCR của Công ty các Chi nhánh Xí nghiệp phải tự xây dựng phương án PCCCR của đơn vị mình, chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, nhân lực, nước uống, thuốc men phục vụ cho việc chống cháy rừng. Khi có cháy rừng xảy ra đồng chí Trưởng ban trực tiếp quản lý chỉ huy điều hành lực lượng tham gia chữa cháy tại hiện trường của đơn vị, nếu Trưởng ban đi vắng thì phải bàn giao nhiệm vụ điều hành cho đồng chí Phó ban hoặc đồng chí thành viên trong Ban thay thế.

- Trang bị dụng cụ, phương tiện phục vụ công tác PCCCR:

Vào đầu mùa khô các đơn vị kiểm tra, kiểm kê lại toàn bộ dụng cụ phương tiện phục vụ PCCCR của đơn vị mình, bao gồm các loại: máy bơm, máy thổi gió, bàn dập lửa, rựa phát, can nhựa, cuốc xẻng, bông băng, thuốc men, phương tiện đi lại.... nếu bị hư hỏng thì phải thay thế.

Rà soát cho duy tu, sửa chữa các công trình phục vụ chống cháy như hồ đập, đường xuống bên lấy nước, phương tiện tham gia chữa cháy, đường ranh cản lửa và phục vụ giao thông trong rừng...

Phương tiện thông tin liên lạc và xe máy cá nhân có vai trò hết sức quan trọng trong công tác PCCCR, hiện nay 100% các đơn vị trưởng, lực lượng BVR đã tự trang bị điện thoại di động và phương tiện xe máy, Công ty hỗ trợ tiền điện thoại và xăng cho Ban chỉ huy PCCCR và lực lượng BVR các đơn vị phục vụ cho việc

thông tin liên lạc và cơ động trong mùa khô nhằm đảm bảo thông tin liên lạc và cơ động nhanh khi có cháy rừng xảy ra.

3. Trang bị phương tiện và thiết bị phục vụ PCCCR

TT	Chủng loại	Số lượng	Đơn vị quản lý	Người vận hành
1	Máy bơm nước	1	Văn Phòng	Lê Hùng Trí
2	Máy bơm nước	2	Chi nhánh Xí nghiệp 1	Lê Anh Xuân
3	Máy bơm nước	1	Chi nhánh Xí nghiệp 2	Nguyễn Xuân Thắng
4	Máy thổi gió	8	Chi nhánh Xí nghiệp 1	Lê Song Hào
5	Máy thổi gió	3	Chi nhánh Xí nghiệp 2	Trần Quốc Hưng
6	Máy thổi gió	3	Chi nhánh Xí nghiệp 3	Hồ Văn Thành
7	Ống nhôm	1	Chi nhánh Xí nghiệp 1	Lê Anh Xuân
8	Ống nhôm	1	Chi nhánh Xí nghiệp 2	Nguyễn Xuân Thắng
9	Ống nhôm	1	Chi nhánh Xí nghiệp 3	Lê Việt Linh

4. Kinh phí dự kiến đầu tư phương án: (Đầu tư cơ sở vật chất, dụng cụ, nguyên liệu, Hội nghị, tuyên truyền, luồng phát thực bì...): 15.000.000.000 đồng.
Dự kiến trung bình: 3.000.000.000 đồng/năm.

Phần III

PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY RỪNG

1. Các tình huống xảy ra cháy rừng

- Khi xảy ra cháy rừng:

Cháy nhỏ: Cháy ở rừng khó bắt lửa, thảm thực bì thưa và thấp, thời tiết không nắng nóng, gió nhẹ, địa hình có khả năng ngăn cản lửa dễ dàng.

Cháy vừa, nguy hiểm: Cháy ở rừng dễ cháy, thảm thực bì dày, điều kiện thời tiết nắng lớn, gió không mạnh hoặc nắng vừa nhưng gió mạnh, địa hình phức tạp, đám cháy có khả năng lan nhanh.

Cháy lớn, cực kỳ nguy hiểm: Rừng cháy trên diện rộng, nắng lớn, gió mạnh, đám cháy lan tràn nhanh, địa hình phức tạp.

- Hiệu lệnh báo động và thông tin liên lạc: Khi lực lượng bảo vệ rừng trực gác lửa rừng phát hiện cháy, khẩn trương điện báo cho Trạm trưởng BVR gần nhất biết xác định quy mô cháy, địa điểm xảy ra cháy rừng (*lô, khoảnh, tiểu khu*) để chủ động huy động lực lượng chữa cháy kịp thời và báo cáo Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp, Ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCCR cơ sở để trực tiếp chỉ đạo điều động lực lượng, phương tiện tham gia cứu chữa để dập tắt lửa rừng.

2. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất

2.1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất

2.1.1 Cháy rừng tại vùng Chi nhánh Xí nghiệp 1:

Cháy nhỏ:

- Cháy rừng tại tiểu khu 544, 547A, 548A, 549, 552A, 456B thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Ngư:

+ Lực lượng Huy động: Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 1- Trưởng ban bảo vệ rừng và PCCCR Chi nhánh Xí nghiệp 1 huy động 20-50 người trong lực lượng tại Chi nhánh Xí nghiệp 1 (bao gồm người lao động trong biên chế và người nhận khoán) và phối hợp với Ban chỉ đạo BVR của xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Ngư để huy động lực lượng của các thôn liền kề cùng phối hợp.

+ Phương tiện chữa cháy: Máy bơm nước, máy thổi gió, dao rựa, bàn đập, cành nhánh cây....

+ Chỉ huy chữa cháy: Trưởng BCD bảo vệ rừng, PCCCR CN Xí nghiệp.

+ Hậu cần gồm: Nước uống, lương khô, băng bông, thuốc y tế...và các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ công tác chữa cháy rừng.

Trong quá trình tổ chức triển khai chỉ huy chữa cháy, Ban chỉ đạo BVR và PCCCR Xí nghiệp nếu xét thấy đám cháy có khả năng vượt khỏi tầm kiểm soát của Chi nhánh Xí nghiệp thì tiếp tục chỉ huy lực lượng tại chỗ khống chế đám cháy đồng thời báo cáo Trưởng ban chỉ đạo BVR & PCCCR rừng Công ty để đề xuất xin lực lượng ứng cứu của các đơn vị trong Công ty và UBND các xã

Cháy vừa:

- Cháy rừng tại 544, 547A, 548A, 549, 552A, 456B thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Linh, xã Bến Quan, xã Sen Ngư:

+ Lực lượng Huy động: Tổng giám đốc Công ty-Trưởng ban chỉ đạo BVR và PCCR Công ty người (trong đó: lực lượng tại Chi nhánh Xí nghiệp 1 (bao gồm người lao động trong biên chế và người nhận khoán): 50 người và lực lượng tại Văn phòng Công ty, các đơn vị trực thuộc: 50 người và báo cáo với Ban chỉ đạo BVR các xã liền kề, Hạt kiểm lâm Vĩnh Linh, Hạt kiểm lâm Lệ Thủy, Đội PCCC và CHCN khu vực Vĩnh Linh để hỗ trợ lực lượng, phương tiện.

+ Phương tiện chữa cháy: Xe máy cá nhân, xe chữa cháy của Hạt kiểm lâm Vĩnh Linh, Hạt Kiểm lâm Lệ Thủy, xe chữa cháy của Đội PCCC và CHCN khu vực Vĩnh Linh, Máy bơm nước, máy thổi gió, ...

+ Chỉ huy chữa cháy: Trưởng ban chỉ đạo bảo vệ rừng, Công ty.

+ Người dẫn đường do ông Lê Anh Xuân - Phó giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 1. (Số điện thoại: 0977.527.831)

+ Chữa cháy rừng:

Tại các vùng chỉ chữa cháy được bằng phương tiện thủ công: Tập trung huy động các lực lượng sử dụng xe các nhân để đi lại, sử dụng máy cắt thực bì để khoanh vùng đám cháy và công cụ thủ công và máy thổi để dập lửa.

Tại các vùng chỉ chữa cháy được bằng phương tiện cơ giới thì huy động bằng phương tiện cơ giới, phương tiện CCR tiếp nước tại các điểm gần khu vực cháy tại Đập Bảo Đài, Sông Hồ Xá, Đập Hà, Khe Trầm Kỳ....:

+ Hậu cần gồm: Nước uống, lương khô, băng bông, thuốc y tế...và các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ công tác chữa cháy rừng.

Trong quá trình tổ chức triển khai chỉ huy chữa cháy, Ban chỉ đạo BVR và PCCCR Công ty nếu xét thấy đám cháy có khả năng vượt khỏi tầm kiểm soát của lực lượng trong đơn vị thì tiếp tục chỉ huy lực lượng tại chỗ khống chế đám cháy đồng thời báo cáo Ban chỉ đạo của tỉnh để xin lực lượng, phương tiện ứng cứu.

Cháy lớn, phức tạp

Khi xảy ra cháy lớn hoặc đám cháy vượt khỏi tầm kiểm soát của lực lượng, phương tiện, chỉ huy tại chỗ của Công ty và lực lượng tại chỗ của các xã, đơn vị trên địa bàn. Tổng giám đốc Công ty - Trưởng Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR rừng Công ty báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo của tỉnh để tiếp tục chỉ huy lực lượng.

Các lực lượng, phương tiện được huy động và biện pháp chữa cháy rừng do BCD BV & PTR tỉnh chỉ huy theo phương án PCCCR của tỉnh.

2.1.2 Cháy rừng tại vùng Chi nhánh Xí nghiệp 2:

Cháy nhỏ:

- Cháy rừng tại tiểu khu 561A, 562B, 563A, 571, 572A, 586A, 587A thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan.

- + Lực lượng Huy động: Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 2- Trưởng ban bảo vệ rừng và PCCCR Chi nhánh Xí nghiệp 1 huy động 20-50 người trong lực lượng tại Chi nhánh Xí nghiệp 2 (bao gồm người lao động trong biên chế và người nhận khoán) và phối hợp với Ban chỉ đạo BVR của xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan để huy động lực lượng của các thôn liên kề cùng phối hợp.

- + Phương tiện chữa cháy: Máy bơm nước, máy thổi gió, dao rựa, bàn đập, cành nhánh cây...

- + Chỉ huy chữa cháy: Trưởng ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR Chi nhánh Xí nghiệp 2.

- + Hậu cần gồm: Nước uống, lương khô, băng bông, thuốc y tế...và các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ công tác chữa cháy rừng.

Trong quá trình tổ chức triển khai chỉ huy chữa cháy, Ban chỉ đạo BVR và PCCCR Xí nghiệp nếu xét thấy đám cháy có khả năng vượt khỏi tầm kiểm soát của Chi nhánh Xí nghiệp thì tiếp tục chỉ huy lực lượng tại chỗ khống chế đám cháy đồng thời báo cáo Trưởng ban chỉ đạo BVR & PCCCR rừng Công ty để đề xuất xin lực lượng ứng cứu của các đơn vị trong Công ty và UBND các xã.

Cháy vừa:

- Cháy rừng tại tiểu khu 561A, 562B, 563A, 571, 572A, 586A, 587A thuộc địa giới hành chính xã Vĩnh Thủy, xã Bến Quan:

- + Lực lượng Huy động: Tổng giám đốc Công ty-Trưởng ban chỉ đạo BVR và PCCR Công ty người (trong đó: lực lượng tại Chi nhánh Xí nghiệp 2 (bao gồm người lao động trong biên chế và người nhận khoán): 50 người và lực lượng tại Văn phòng Công ty, các đơn vị trực thuộc: 50 người và báo cáo với Ban chỉ đạo BVR các xã liên kề, Hạt kiểm lâm Vĩnh Linh, đội PCCC và CHCN Vĩnh Linh để hỗ trợ lực lượng, phương tiện.

- + Phương tiện chữa cháy: Xe máy cá nhân, xe chữa cháy của Hạt kiểm lâm, Máy bơm nước, máy thổi gió, ...

- + Chỉ huy chữa cháy: Trưởng ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCR Công ty.

- + Người dẫn đường do ông Nguyễn Xuân Thắng - Phó giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 2. (Số điện thoại: 0986.348.949)

- + Chữa cháy rừng:

Tại các vùng chỉ chữa cháy được bằng phương tiện thủ công: Tập trung huy động các lực lượng sử dụng xe các nhân để đi lại, sử dụng máy cắt thực bì để khoanh vùng đám cháy và công cụ thủ công và máy thổi để dập lửa.

Tại các vùng chỉ chữa cháy được bằng phương tiện cơ giới thì huy động bằng phương tiện cơ giới, phương tiện CCR tiếp nước tại các điểm gần khu vực cháy tại Đập La Ngà, Sông Bến Hải...:

+ Hậu cần gồm: Nước uống, lương khô, băng bông, thuốc y tế...và các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ công tác chữa cháy rừng.

Trong quá trình tổ chức triển khai chỉ huy chữa cháy, Ban chỉ đạo BVR và PCCCR Công ty nếu xét thấy đám cháy có khả năng vượt khỏi tầm kiểm soát của lực lượng trong đơn vị thì tiếp tục chỉ huy lực lượng tại chỗ khống chế đám cháy đồng thời báo cáo Ban chỉ đạo của tỉnh để xin lực lượng, phương tiện ứng cứu.

Cháy lớn, phức tạp

Khi xảy ra cháy lớn hoặc đám cháy vượt khỏi tầm kiểm soát của lực lượng, phương tiện, chỉ huy tại chỗ của Công ty và lực lượng tại chỗ của huyện. Tổng giám đốc Công ty - Trưởng Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR rừng Công ty báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR rừng Công ty báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo của tỉnh để tiếp tục chỉ huy lực lượng.

Các lực lượng, phương tiện được huy động và biện pháp chữa cháy rừng do BCĐ BV & PTR tỉnh chỉ huy theo phương án PCCCR của tỉnh.

Các lực lượng, phương tiện được huy động và biện pháp chữa cháy rừng do BCĐ BV & PTR tỉnh chỉ huy theo phương án PCCCR của tỉnh.

2.1.3 Cháy rừng tại vùng Chi nhánh Xí nghiệp 3:

Cháy nhỏ:

- Cháy rừng tại tiểu khu 555A, 556A, 560A, 561A, 573A, 574A, 583, 584A, 585A thuộc địa giới hành chính xã Bến Quan:

+ Lực lượng Huy động: Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp 3- Trưởng ban bảo vệ rừng và PCCCR Chi nhánh Xí nghiệp 3 huy động 15 người trong lực lượng tại Chi nhánh Xí nghiệp 3 (bao gồm người lao động trong biên chế và người nhận khoán) và phối hợp với Ban chỉ đạo BVR của xã Bến Quan để huy động lực lượng của các thôn liên kề cùng phối hợp.

+ Phương tiện chữa cháy: Máy bơm nước, máy thổi gió, dao rựa, bàn đập, cành nhánh cây....

+ Chỉ huy chữa cháy: Trưởng ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR Chi nhánh Xí nghiệp 3.

+ Hậu cần gồm: Nước uống, lương khô, băng bông, thuốc y tế...và các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ công tác chữa cháy rừng.

Trong quá trình tổ chức triển khai chỉ huy chữa cháy, Ban chỉ đạo BVR và PCCCR Xí nghiệp nếu xét thấy đám cháy có khả năng vượt khỏi tầm kiểm soát của Chi nhánh Xí nghiệp thì tiếp tục chỉ huy lực lượng tại chỗ khống chế đám cháy đồng thời báo cáo Trưởng ban chỉ đạo BVR & PCCCR rừng Công ty để đề xuất xin lực lượng ứng cứu của các đơn vị trong Công ty và UBND các xã.

Cháy vừa:

- Cháy rừng tại tiểu khu 555A, 556A, 560A, 561A, 573A, 574A, 583, 584A, 585A thuộc địa giới hành chính xã Bến Quan:

+ Lực lượng huy động: Tổng giám đốc Công ty - Trưởng ban chỉ đạo BVR và PCCR Công ty người (trong đó: lực lượng tại Chi nhánh Xí nghiệp 3 (bao gồm người lao động trong biên chế và người nhận khoán): 15 người và lực lượng tại Văn phòng Công ty, các đơn vị trực thuộc: 50 người và báo cáo với Ban chỉ đạo

BVR các xã liền kề, Hạt kiểm lâm Vĩnh Linh, Đội PCCC và CHCN khu vực Vĩnh Linh để hỗ trợ lực lượng, phương tiện.

+ Phương tiện chữa cháy: Xe máy cá nhân, xe chữa cháy của Hạt kiểm lâm, Máy bơm nước, máy thổi gió, ...

+ Chỉ huy chữa cháy: Trưởng ban chỉ đạo bảo vệ rừng và PCCR Công ty.

+ Người dẫn đường do ông Lê Việt Linh - Phó giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp

3. (Số điện thoại: 0944.948.333)

+ Chữa cháy rừng:

Tại các vùng chỉ chữa cháy được bằng phương tiện thủ công: Tập trung huy động các lực lượng sử dụng xe các nhân để đi lại, sử dụng máy cắt thực bì để khoanh vùng đám cháy và công cụ thủ công và máy thổi để dập lửa.

Tại các vùng chỉ chữa cháy được bằng phương tiện cơ giới thì huy động bằng phương tiện cơ giới, phương tiện CCR tiếp nước tại các điểm gần khu vực cháy tại Khe suối....

+ Hậu cần gồm: Nước uống, lương khô, băng bông, thuốc y tế...và các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ công tác chữa cháy rừng.

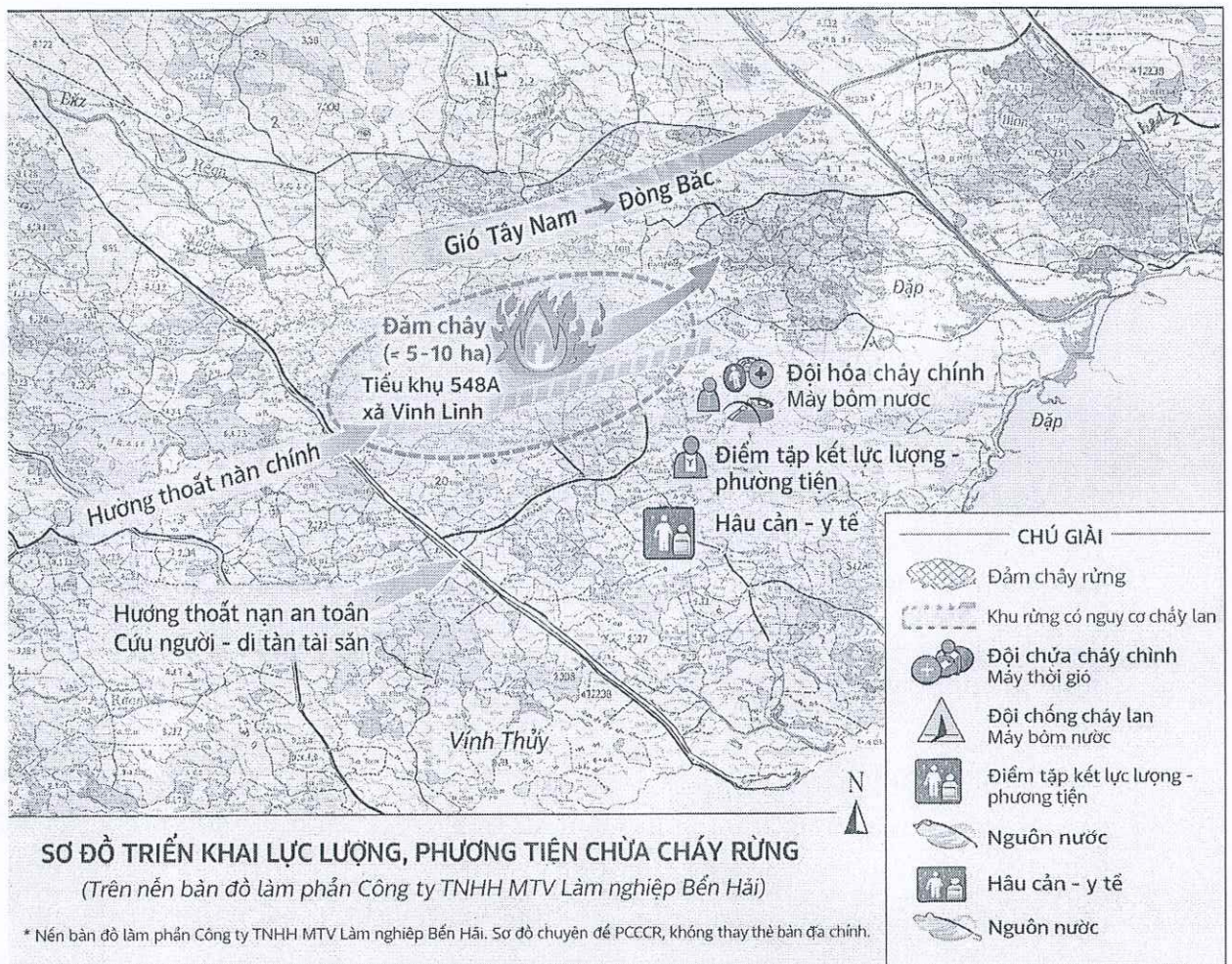
Trong quá trình tổ chức triển khai chỉ huy chữa cháy, Ban chỉ đạo BVR và PCCCR Công ty nếu xét thấy đám cháy có khả năng vượt khỏi tầm kiểm soát của lực lượng trong đơn vị thì tiếp tục chỉ huy lực lượng tại chỗ khống chế đám cháy đồng thời báo cáo Ban chỉ đạo của tỉnh Quảng Trị để xin lực lượng, phương tiện ứng cứu.

Cháy lớn, phức tạp

Khi xảy ra cháy lớn hoặc đám cháy vượt khỏi tầm kiểm soát của lực lượng, phương tiện, chỉ huy tại chỗ của Công ty và lực lượng tại chỗ của các xã. Tổng giám đốc Công ty - Trưởng Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR rừng Công ty báo cáo báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo BVR tỉnh để tiếp tục chỉ huy lực lượng.

Các lực lượng, phương tiện được huy động và biện pháp chữa cháy rừng do BCĐ BV & PTR tỉnh chỉ huy theo phương án PCCCR của tỉnh.

2.3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy (giả định)



Đám cháy rừng giả định được xác định tại tiểu khu 548A, xã Vĩnh Linh, thuộc lâm phần quản lý của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải, với quy mô khoảng 5-10 ha. Trên cơ sở vị trí đám cháy, khoanh vùng khu rừng xung quanh có nguy cơ cháy lan để làm căn cứ bố trí lực lượng chốt chặn, bảo vệ các diện tích rừng liền kề.

Hướng gió chủ đạo trong tình huống cháy rừng giả định là gió Tây Nam thổi về Đông Bắc, được thể hiện rõ trên sơ đồ nhằm xác định hướng lan cháy và lựa chọn hướng tiếp cận an toàn. Hướng chữa cháy chính được tổ chức từ phía đầu gió hoặc sườn gió, tập trung khống chế đầu lửa trước, sau đó dập lửa lan và xử lý tàn dư sau cháy.

Lực lượng, phương tiện chữa cháy được bố trí trên nền bản đồ lâm phần, gồm: đội chữa cháy chính tiếp cận trực tiếp đám cháy (máy thổi gió, máy bơm nước, bàn dập lửa, dụng cụ thủ công); đội chống cháy lan bố trí dọc theo ranh giới khu vực nguy cơ; điểm tập kết lực lượng, phương tiện tại đường lâm nghiệp/bìa rừng thuận lợi cơ động; tổ hậu cần, y tế bảo đảm tiếp tế và sơ cấp cứu.

Căn cứ diễn biến đám cháy, tổ chức phát mới hoặc mở rộng đường băng cản lửa giữa đám cháy tại tiểu khu 548A và khu rừng có nguy cơ cháy lan, với chiều rộng từ 6-10 m, kết hợp dập tàn lửa, chống cháy lan. Đồng thời xác định hướng

thoát nạn an toàn, ngược chiều hướng gió và hướng cháy, để hướng dẫn tự thoát nạn, cứu người và di tản tài sản khi cần thiết.

2.4. Báo cáo tình hình cháy rừng

Sau khi cháy rừng đã được dập tắt hoàn toàn, cán bộ phụ trách tài nguyên tại các Chi nhánh Xí nghiệp xảy ra cháy đo đạc lại diện tích cháy; cán bộ phụ trách bảo vệ rừng địa bàn và Ban giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp kiểm tra toàn diện diện tích cháy, hiện trạng rừng bị cháy, lập báo cáo về Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng Công ty theo quy định.

Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng Công ty tiến hành kiểm tra, đánh giá tính chất vụ cháy và báo cáo Ban chỉ đạo PCCC các xã, Hạt kiểm lâm, công an các xã cùng phối hợp kiểm tra và xử lý theo quy định.

2.5. Khắc phục hậu quả do cháy rừng gây ra

Kết thúc công tác dập cháy, công nhân bảo vệ rừng và nhân viên quản lý tài nguyên của Chi nhánh Xí nghiệp tiến hành khoanh đo diện tích bị cháy, xác định giá trị thiệt hại, bảo vệ hiện trường, phối hợp cùng cơ quan chức năng điều tra, tìm nguyên nhân vụ cháy, thủ phạm gây cháy rừng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Hội ý Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng để tìm ra những tồn tại trong quá trình chữa cháy, làm cơ sở đề xuất những biện pháp khắc phục để thực hiện tốt hơn trong những lần sau.

Nếu có nhiều sai khác trong phương án so với khi tác nghiệp trên thực tế, Ban chỉ đạo bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cần tìm hiểu chỉnh sửa phương án cho phù hợp.

Trên đây là phương án phòng cháy chữa cháy rừng của Công ty Lâm nghiệp Bến Hải giai đoạn 2026-2030, yêu cầu các thành viên trong Ban chỉ đạo, các Phòng nghiệp vụ, các Chi nhánh Xí nghiệp nghiêm túc thực hiện đảm bảo phát huy hiệu quả. Hàng năm nếu có sự thay đổi nội dung của Phương án Ban chỉ đạo bảo vệ rừng PCCC Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bến Hải sẽ bổ sung, chỉnh lý kịp thời để phù hợp với tình hình thực tế./.

Vĩnh Linh, ngày 12 tháng 02 năm 2026



TRƯỞNG BAN
Nguyễn Xuân Minh